TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN G **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2025/HS-ST
Ngày: 14-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN G, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Chí

2. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thùy – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2025 tại Tòa án nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2025/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Thị N, sinh ngày 06/10/1997, tại tỉnh Bạc Liêu; thường trú: số 710B/5 Chòm X, phường Nhà M, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc Liêu; cư trú: số 417/49/54D đường Quang T, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông chưa rõ và bà Huỳnh Thị D; chưa có chồng; có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2024 (có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

N khai khoảng 15 giờ ngày 27/8/2024, N sử dụng điện thoại hiệu Iphone có gắn sim số 0961991674 qua tài khoản Telegram có tên "Babiee Vyvy" số ma túy nước vui Ferrari với giá 2.600.000 đồng và Ketamine 5.000.000 đồng mua

của đối tượng tên Vy (không rõ lai lịch). Khoảng 30 phút sau, có người đàn ông lạ mặt (không rõ lai lịch, biển số xe) đến trước nhà trọ số 417/49/54D đường Quang T, Phường A, Quận G giao ma túy cho N. N trả 4.700.000 đồng cho người đàn ông, còn thiếu lại 2.900.000 đồng. Sau đó, N lấy một ít ma túy Ketamine đổ ra dĩa sứ, dùng thẻ nhựa cà nhỏ, đốt lên, dùng tờ tiền 10.000 đồng cuộn tròn thành ống hút và sử dụng một mình bằng cách hít vào mũi. Số ma túy còn lại trong gói nylon, N cất giấu vào túi quần Jeans để trong tủ quần áo trong phòng để sử dụng dần. Sau khi sử dụng ma túy Ketamine xong, N tiếp tục lấy gói ma túy nước vui Ferrari đổ vào tô sứ màu trắng, pha với nước ngọt 7UP rồi N một mình sử dụng bằng cách uống. Đến khoảng 03 giờ ngày 28/8/2024, Đỗ Thúy T đến nhà trọ của N xin ngủ nhờ, T thấy dĩa ma túy trên bàn nên T hỏi N cho sử dụng, N đồng ý. N không yêu cầu T trả tiền hay góp tiền. Sau khi T sử dụng xong, N sử dụng 02 thìa nước vui và Ketamine, cả hai nằm ngủ, N vẫn để tô sứ còn ma túy nước vui và dĩa sứ còn ma túy Ketamine trên bàn.

Lúc 14 giờ ngày 28/8/2024, Công an Phường A, quận G kiểm tra hành chính tại địa chỉ số 417/49/54D đường Quang T, Phường A, quận G phát hiện Huỳnh Thị N và Đỗ Thúy T có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ trên bàn trong phòng ngủ 01 tô sứ chứa chất lỏng màu cam, 01 dĩa sứ có chứa bột màu trắng, 01 thẻ nhựa và 01 ống hút bằng tờ 10.000 đồng. N khai nhận ngoài ma túy sử dụng và còn cất giấu một gói nylon chứa ma túy Ketamine trong quần Jeans để trong tủ quần áo, N lấy ra tự giao nộp cho Công an, lúc này T mới biết N có cất giấu ma túy.

Tiền hành xét nghiệm chất ma túy, kết quả N và T đều dương tính với ma túy.

Căn cứ Kết luận giám định số 10200/KL-KTHS ngày 05/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: Chất lỏng (ký hiệu mẫu m1) có thể tích 62ml, trong 62ml chất lỏng có 0,0745 gam loại Ketamine là ma túy ở thể rắn.

- Gói 2: Bột (ký hiệu mẫu m2) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 12,9979 gam loại Ketamine.

- Gói 3 được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Huỳnh Thị N, Đỗ Thúy T và hình dấu Công an Phường A, quận G, bên trong có 01 gói nylon chứa bột (ký hiệu mẫu m3) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,1035 gam loại Ketamine.

Vật chứng thu giữ:

- Mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định được niêm phong bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra.

Gói 1: (m1) đã sử dụng hết

Gói 2: Bột (m2) có khối lượng 11,3675 gam

Gói 3: Bột (m3) có khối lượng 0,0484 gam

- 01 tô sứ, 01 dĩa sứ, 01 thẻ nhựa, 01 tờ tiền 10.000 đồng (sử dụng làm ống hút sử dụng ma túy)

- 01 loa nghe nhạc, 01 đèn chiếu

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone có gắn sim số 0961991674 là tài sản của N sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy để sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 78/CT-VKS-GV ngày 13/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Huỳnh Thị N về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định đại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận G thay đổi một phần truy tố bị cáo N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định đại điểm c khoản 1 Điều 249 thành điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, trình bày lời luận tội, đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đề nghị xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

Gói 1: (m1) đã sử dụng hết

Gói 2: Bột (m2) có khối lượng 11,3675 gam

Gói 3: Bột (m3) có khối lượng 0,0484 gam

01 tô sứ, 01 dĩa sứ, 01 thẻ nhựa.

- Đối với 01 loa nghe nhạc, 01 đèn chiếu, 01 tờ tiền 10.000 đồng (sử dụng làm ống hút sử dụng ma túy) xử lý theo quy định pháp luật.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone có gắn sim số 0961991674 là tài sản của N sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy để sử dụng.

Bị cáo N không tự bào chữa, không tranh luận, bị cáo nhận ra hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo N tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở xác định:

Ngày 27/8/2024, bị cáo N mua ma túy của Vy (không rõ lai lịch) thông qua tài khoản Telegram có tên "Babiee Vyvy" gồm nước vui Ferrari với giá 2.600.000 đồng và ma túy Ketamine giá 5.000.000 đồng; được một người đàn ông (không rõ lai lịch, không rõ biển số) chạy đến trước của nhà trọ của N số 417/49/54D đường Quang T, Phường A, Quận G giao ma túy cho N. N đã trả được 4.700.000 đồng, còn thiếu lại 2.900.000đ. N lấy một ít ma túy Ketamine đổ ra dĩa sứ, dùng thẻ nhựa cà nhỏ, đốt lên, dùng tờ tiền 10.000 đồng cuộn tròn thành ống hút và sử dụng một mình bằng cách hít vào mũi. Sau khi sử dụng Ketamine, N tiếp tục lấy gói nước vui Ferrari đổ vào tô sứ màu trắng, pha với nước ngọt 7UP rồi N sử dụng bằng cách uống. Đến khoảng 03 giờ ngày 28/8/2024, Đỗ Thúy T đến nhà của N xin ngủ nhờ. Tại đây, T thấy dĩa ma túy trên bàn nên T hỏi N cho sử dụng, N đồng ý. N không yêu cầu T trả tiền hay góp tiền. N cũng tiếp tục sử dụng 02 thìa nước vui và Ketamine còn trên bàn, sử dụng xong, N và T ngủ đến khoảng 14 giờ ngày 28/8/2024, Công an Phường A, quận G đến kiểm tra phát hiện. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Tổ chức sử dụng

trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Sau khi N lấy nước vui và Ketamine sử dụng, phần còn lại N, N cất giấu vào túi quần Jeans trong tủ quần áo để dành sử dụng cho bản thân.

Kết luận giám định số 10200/KL-KTHS ngày 05/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: Chất lỏng (ký hiệu mẫu m1) có thể tích 62ml, trong 62ml chất lỏng có 0,0745 gam loại Ketamine là ma túy ở thể rắn.

- Gói 2: Bột (ký hiệu mẫu m2) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 12,9979 gam loại Ketamine.

- Gói 3 được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Huỳnh Thị N, Đỗ Thúy T và hình dấu Công an Phường A, quận G, bên trong có 01 gói nylon chứa bột (ký hiệu mẫu m3) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,1035 gam loại Ketamine.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thay đổi truy tố bị cáo N từ điểm c khoản 1 Điều 249 thành điểm g khoản 1 Điều 249 là có cơ sở. Hành vi của bị cáo N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận G đã truy tố bị cáo N về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo N nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo N không những xâm phạm đến chính sức khỏe của bản thân, của T mà còn ảnh hưởng trật tự trị an của địa phương, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra về từng tội danh mà bị cáo đã phạm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Do bị cáo N phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên cần thiết áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt cho bị cáo.

[4]. Xét tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng không có.

[5]. Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy hoàn cảnh của bị cáo, không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Thị N và hình dấu Công an Phường A, quận G, bên trong có gói nylon chứa tinh thể không màu;

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Thị N và hình dấu Công an Phường A, quận G, bên trong có gói nylon chứa chất lỏng thu giữ từ tô sứ;

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Thị N, Đỗ Thúy T và hình dấu Công an Phường A, quận G, bên trong có gói nylon chứa chất bột màu trắng thu giữ từ dĩa sứ;

Là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- 01 (một) tô sứ, 01 (một) dĩa sứ, 01 (một) thẻ nhựa là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội; 01 (một) loa nghe nhạc, 01 (một) đèn chiếu giá trị sử dụng không còn nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone có gắn sim số 0961991674, bị cáo N sử dụng liên lạc để mua ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng lưu hồ sơ vụ án.

[7]. Đối với Đỗ Thúy T sử dụng ma túy của bị cáo N nhưng không có góp tiền, không trả tiền cho N nên T không đồng phạm với bị cáo về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; T đã được bàn giao cho Công an Phường A, quận G lập hồ sơ xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

[8]. Đối tượng Vy và đối tượng giao ma túy cho N không xác định được lai lịch nên chưa có căn cứ xử lý.

[9]. Bị cáo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt 02 (hai) năm tù và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; xử phạt 02 (hai) năm tù. Tổng hợp hình phạt chung là 04 (bốn) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2024.

2. Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Thị N và hình dấu Công an Phường A, quận G, bên trong có gói nylon chứa tinh thể không màu;

+ 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Thị N và hình dấu Công an Phường A, quận G, bên trong có gói nylon chứa chất lỏng thu giữ từ tô sứ;

+ 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Thị N, Đỗ Thúy T và hình dấu Công an Phường A, quận G, bên trong có gói nylon chứa chất bột màu trắng thu giữ từ dĩa sứ;

+ 01 (một) tô sứ, 01 (một) dĩa sứ, 01 (một) thẻ nhựa, 01 (một) loa nghe nhạc, 01 (một) đèn chiếu.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone có gắn sim số 0961991674.

- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng lưu hồ sơ vụ án.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 80/PNK ngày 17/02/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Huỳnh Thị N nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận G;
- VKSND TP.HCM;
- Cơ quan THAHS, CA TP.HCM;
- Chi cục THADS quận G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hồng Cúc